TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2023/QĐCNTTLH	*Quảng Xương, ngày 12 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chi Đầu Thị G và anh Trần Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19/4/2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Đầu Thị G

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/4/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Đầu Thị G, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Quảng Th, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Trần Văn T, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/4/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/4/2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đầu Thị G và anh Trần Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chi Đầu Thị G và anh Trần Văn T có 01 con cúng, cháu

Trần Gia H, sinh ngày 07/02/2013, chị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Gia H, anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Đầu Thị G mỗi tháng 3.000.000đ. Thời gian anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị G tính từ tháng 5/2023 cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

Anh Trần Văn T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản, công nợ: Chi Đầu Thị G và anh Trần Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND h. Quảng Xương;
- THADS h. Quảng Xương;
- UBND xã Q, H Q (nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Dung